

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình đào tạo
các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Đường sắt ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Dạy nghề ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 51/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình đào tạo các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định có liên quan trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /đ

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VP Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ trưởng Bộ GTVT (để báo cáo);
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Tập đoàn Than và Khoáng sản Việt Nam;
- Tổng công ty Thép Việt Nam;
- Tổng công ty Hóa chất Việt Nam;
- Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;
- Trường CDN Đường sắt I;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ; Website Bộ GTVT;
- Công báo;
- Lưu: VT, TCCB.



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Doãn Thọ

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CÁC CHỨC DANH
NHÂN VIÊN ĐƯỜNG SẮT TRỰC TIẾP PHỤC VỤ CHẠY TÀU**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 32 /2008/QĐ - BGTVT
ngày 26 tháng 12 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

**I. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHỨC DANH NHÂN VIÊN GÁC GHI,
NHÂN VIÊN GHÉP NỐI ĐẦU MÁY, TOA XE**

1. Mục tiêu: trang bị cho học viên hệ thống kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ của chức danh nhân viên gác ghi, nhân viên ghép nối đầu máy, toa xe.

2. Đối tượng tuyển sinh:

a) Công dân Việt Nam;
b) Tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương và trúng tuyển kỳ xét tuyển do cơ sở đào tạo tổ chức;

c) Đủ tiêu chuẩn sức khỏe tuyển sinh theo quy định của Bộ Y tế;

d) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, lý lịch rõ ràng;

đ) Không trong thời gian thi hành án hình sự.

3. Thời gian và phân phối thời gian của khóa học

a) Thời gian của khóa học: 6 tháng.

b) Phân phối thời gian của khóa học:

TT	CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG KHÓA HỌC	PHÂN BỐ THỜI GIAN TRONG KHÓA HỌC (TUẦN)
I	Thời gian học tập	24
1	Thực học	22
2	Ôn, kiểm tra và thi tốt nghiệp	2
II	Thời gian cho các hoạt động chung (khai giảng, bế giảng, sơ kết, nghỉ lễ, dự phòng)	2
	Tổng cộng	26

4. Danh mục các môn học, mô đun đào tạo:

MÃ MÔN HỌC, MÔ ĐUN	TÊN MÔN HỌC, MÔ ĐUN	THỜI GIAN CỦA MÔN HỌC, MÔ ĐUN (GIỜ)		
		TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ	
			LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
MH 01	An toàn lao động	30	28	2
MH 02	Đường sắt thường thức	30	25	5
MH 03	Pháp luật về đường sắt	90	60	30
MH 04	Tổ chức chạy tàu	30	25	5
MH 05	Giải quyết tai nạn giao thông vận tải đường sắt	70	30	40
MĐ 06	Nghiệp vụ gác ghi	230	30	200
MĐ 07	Nghiệp vụ ghép nối đầu máy, toa xe	230	30	200
	Tổng cộng	710	228	482

II. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHỨC DANH NHÂN VIÊN TUẦN ĐƯỜNG, CẦU, HẦM

1. Mục tiêu: Trang bị cho học viên hệ thống kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ của chức danh nhân viên tuần đường, cầu, hầm.

2. Đối tượng tuyển sinh:

a) Công dân Việt Nam;

b) Là người đang làm công tác duy tu, sửa chữa đường sắt, cầu, hầm đường sắt có trình độ tay nghề bậc 4 trở lên, trúng tuyển kỳ xét tuyển do cơ sở đào tạo tổ chức;

c) Đủ tiêu chuẩn sức khỏe tuyển sinh theo quy định của Bộ Y tế;

d) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, lý lịch rõ ràng;

đ) Không trong thời gian thi hành án hình sự.

3. Thời gian và phân phối thời gian của khóa học

a) Thời gian của khóa học: 1,5 tháng.

b) Phân phối thời gian của khóa học:

TT	CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG KHÓA HỌC	PHÂN BỐ THỜI GIAN TRONG KHÓA HỌC (TUẦN)
I	Thời gian học tập	5,5
1	Thực học	5
2	Ôn, kiểm tra và thi tốt nghiệp	0,5
II	Thời gian cho các hoạt động chung (khai giảng, bế giảng, sơ kết, nghỉ lễ, dự phòng)	0,5
	Tổng cộng	6

4. Danh mục các môn học, mô đun đào tạo:

MÃ MÔN HỌC, MÔ ĐUN	TÊN MÔN HỌC, MÔ ĐUN	THỜI GIAN CỦA MÔN HỌC, MÔ ĐUN (GIỜ)		
		TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ	
			LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
MH 01	Pháp luật về đường sắt	40	40	0
MĐ 02	Tuần đường, cầu, hầm	120	40	80
	Tổng cộng	160	80	80

III. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHỨC DANH NHÂN VIÊN GÁC ĐƯỜNG NGANG, CẦU CHUNG, HẦM

1. Mục tiêu: Trang bị cho học viên hệ thống kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ của chức danh nhân viên gác đường ngang, cầu chung, hầm.

2. Đối tượng tuyển sinh:

- a) Công dân Việt Nam;
- b) Tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc tương đương và trúng tuyển kỳ xét tuyển do cơ sở đào tạo tổ chức;

c) Đủ tiêu chuẩn sức khỏe tuyển sinh theo quy định của Bộ Y tế;

d) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, lý lịch rõ ràng;

đ) Không trong thời gian thi hành án hình sự.

3. Thời gian và phân phối thời gian của khóa học

a) Thời gian của khóa học: 6 tháng.

b) Phân phối thời gian của khóa học:

TT	CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG KHÓA HỌC	PHÂN BỐ THỜI GIAN TRONG KHÓA HỌC (TUẦN)
I	Thời gian học tập	24
1	Thực học	22
2	Ôn, kiểm tra và thi tốt nghiệp	2
II	Thời gian cho các hoạt động chung (khai giảng, bế giảng, sơ kết, nghỉ lễ, dự phòng)	2
	Tổng cộng	26

4. Danh mục các môn học, mô đun đào tạo:

MÃ MÔN HỌC, MÔ ĐUN	TÊN MÔN HỌC, MÔ ĐUN	THỜI GIAN CỦA MÔN HỌC, MÔ ĐUN (GIỜ)		
		TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ	
			LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
MH 01	Vẽ kỹ thuật	60	60	0
MH 02	An toàn lao động	30	30	0
MH 03	Cấu tạo đường sắt, cầu chung, hầm	45	45	0
MH 04	Pháp luật về đường sắt	70	30	40
MĐ 05	Gác đường ngang, cầu chung, hầm	605	45	560
	Tổng cộng	810	210	600

IV. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CÁC CHỨC DANH KHÁC (NHÂN VIÊN ĐIỀU ĐỘ CHẠY TÀU, TRƯỞNG TÀU, TRƯỞNG ĐỒN, TRỰC BAN CHẠY TÀU GA)

Thực hiện theo Quyết định số 48/2008/QĐ-BLĐTBXH ngày 02 tháng 5 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành chương trình khung trình độ trung cấp nghề, chương trình khung trình độ cao đẳng nghề cho nghề “Điều hành chạy tàu hỏa”.

V. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Các cơ sở đào tạo căn cứ vào chương trình đào tạo trên xây dựng và phê duyệt các chương trình chi tiết của các môn học, mô đun đào tạo nghề. Khi xây dựng các chương trình chi tiết phải bám sát mục tiêu từng bài, chương và mục tiêu của từng môn học, mô đun đào tạo nghề.

2. Thời gian học lý thuyết 1 giờ là 45 phút, học thực hành 1 giờ là 60 phút. 1 tuần học không quá 30 giờ lý thuyết hoặc 40 giờ thực hành.

3. Thi, kiểm tra và công nhận tốt nghiệp thực hiện theo Quyết định số 14/2007/QĐ-BLĐTBXH ngày 24 tháng 5 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quy chế thi, kiểm tra và công nhận tốt nghiệp trong dạy nghề hệ chính quy. th

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Doãn Thọ

www.LuatVietnam.vn